

Số: 01 /KH-THYJ

Cư Jut, ngày 03 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 4567/BGDĐT- GDPT, ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Hướng dẫn tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với Giáo dục phổ thông, năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 575/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025- 2026;

Thực hiện Căn cứ công văn số 99/VHXXH-GDĐT ngày 09/9/2025 của phòng Văn hóa Xã hội xã Cư Jut về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Và các công văn hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ giáo dục Chính trị, đạo đức lối sống; Giáo dục thể chất, thể thao học đường; Giáo dục dân tộc; Quản lý chất lượng; Xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; ...

Căn cứ vào kết quả giáo dục của nhà trường năm học 2024 – 2025; tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường tiểu học Y Jut xây dựng Kế hoạch Giáo dục Nhà trường năm học 2025 – 2026 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Xã Cư Jut được thành lập trên cơ sở sát nhập 03 xã và 1 thị trấn của huyện Cư Jut (cũ) gồm xã Cư Knia, xã Trúc Sơn, xã Tâm Thắng và thị trấn EaTling. Xã được sát nhập từ 04 xã đều đã đạt chuẩn nông thôn mới, mỗi xã có điều kiện thế mạnh để phát triển kinh tế khác nhau. Tuy vậy, có những khu vực xa trung tâm, tỉ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số cao, kinh tế còn nhiều khó khăn.

Việc sát nhập địa giới hành chính, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trong thời gian qua ít nhiều có những ảnh hưởng đến địa phương. Tuy nhiên, với sự đoàn kết, đồng sức, đồng lòng của Đảng bộ, chính quyền xã; sự thay đổi nhận thức, ý chí, khát vọng vươn lên của nhân dân các dân tộc trên địa bàn, tạo điều kiện ổn định về chính trị, kinh tế - xã hội phát triển.

Trên địa bàn xã có 17 trường học công lập trực thuộc xã quản lý (08 trường Tiểu học; 05 trường mầm non; 03 trường Trung học cơ sở và 01 trường liên cấp TH-THCS). Đến nay toàn xã có 16/17 trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, trong đó 02 trường đang phấn đấu công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt trên 98%; xã đã đạt hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.

1.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của đảng ủy và chính quyền địa phương, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; sự quan tâm, ủng hộ, chia sẻ của nhân dân trên địa bàn đối với sự nghiệp giáo dục;

Nhà trường được giao số lượng biên chế tương đối đầy đủ, đáp ứng các vị trí việc làm theo quy định. Tổ chức bộ máy đúng với Điều lệ trường Tiểu học gồm: Chi bộ, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường, các Hội đồng tư vấn, tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ góp phần giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ được trên giao.

Đội ngũ viên chức, người lao động cơ bản nhiệt tình có đủ năng lực giảng dạy chương trình phổ thông cấp tiểu học theo CTGDPT 2018, cơ bản có ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao. Tham gia tích cực việc tự học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ..., đáp ứng theo yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

Cơ sở vật chất của nhà trường có đủ số phòng học để tổ chức dạy 02 buổi/ngày cho 10 lớp; có đầy đủ trang thiết bị để phục vụ dạy học và các hoạt động của nhà trường cơ bản đảm bảo. Trường có kết nối Internet, phòng máy và các để đáp ứng yêu cầu dạy học môn Tin học cho học sinh; công cụ cho giáo viên tra cứu tài liệu, soạn giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy nhằm đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả.

Đời sống vật chất và tinh thần của người dân trên địa bàn thôn buôn, toàn xã đang từng bước được nâng cao; phụ huynh có điều kiện tốt hơn để đầu tư, quan tâm nhiều hơn đến chất lượng và điều kiện học tập của con em mình.

1.2. Khó khăn

- Năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên không đồng đều; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin khá nhiều giáo viên còn hạn chế.

- Một số bộ phận phụ huynh đi làm xa nhà, học sinh ít được quan tâm từ gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vẫn còn tình trạng phó mặc cho nhà trường trong

công tác giáo dục học sinh, dẫn đến một số trường hợp kết quả giáo dục không như kỳ vọng.

1.3. Thời cơ

Năm học 2025-2026, là năm học diễn ra trong bối cảnh đất nước có nhiều sự đổi mới, là năm đầu tiên thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, mở ra nhiều triển vọng mới cho sự phát triển về kinh tế-xã hội nói chung và giáo dục nói riêng.

Là năm học đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; sự quan tâm, ủng hộ, chia sẻ của phụ huynh đối với sự nghiệp giáo dục chung trên địa bàn cũng như những chương trình, kế hoạch của nhà trường.

Yêu cầu ngày càng cao về đổi mới trong giáo dục và đào tạo đang tạo nên động lực rất lớn thúc đẩy sự phát triển của nhà trường. Nhất là trong giai đoạn hiện nay với sự phát triển bùng nổ của công nghệ thông tin, tạo ra phương tiện, công cụ hỗ trợ giáo dục rất mới mẻ, đặc biệt như công nghệ trí tuệ nhân tạo AI. Cơ hội để nhà trường bứt phá nếu biết tận dụng.

1.4. Thách thức

Bên cạnh những cơ hội để nhà trường triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026, vẫn còn những khó khăn, thách thức nhà trường xác định như sau:

- Điều kiện kinh tế, xã hội phát triển, trình độ dân trí ngày càng cao, các chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo ngày càng được quan tâm. Đồng nghĩa với việc yêu cầu về trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, chất lượng dạy học ngày càng cao. Đòi hỏi giáo viên phải luôn luôn nỗ lực, nâng cao trình độ, thường xuyên đổi mới, sáng tạo trong dạy học.

- Sự bùng nổ thông tin trong thời đại công nghệ số, bên cạnh sự thuận lợi trong tiếp cận thông tin cũng tạo ra những áp lực không nhỏ đối với mỗi CBQL, GV, NV. Yêu cầu chúng ta phải có năng lực thực sự để làm chủ công nghệ và ứng dụng hiệu quả các thành tựu của khoa học, công nghệ vào hoạt động quản lý và dạy học. Đồng thời cũng đặt ra yêu cầu mỗi CBQL, GV, NV phải không ngừng tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 – 2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Năm học 2025 – 2026 trường có tổng số học sinh 218 em, được biên chế thành 10 lớp; bình quân 22 học sinh/lớp.

Khối lớp	Số lớp	TSHS	Nữ	DT	Học sinh KT	Ghi chú
Khối 1	2	41	18	41		
Khối 2	2	44	25	44		
Khối 3	2	43	24	42		
Khối 4	2	47	18	47		
Khối 5	2	43	24	42		
Tổng cộng	10	218	109	216		

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

* Tổng số CB, GV, NV: 23. Trong đó:

CBQL: 02.

Giáo viên: 16 (13 GV văn hóa; 01 GV Âm nhạc; 01 GV Tiếng Anh; 01 GV Thể dục).

Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội: 01 vị trí.

Nhân viên: 03 vị trí và 01 bảo vệ (hợp đồng công).

* Trình độ: Trên đại học 01 (chiếm 4,5%). Đại học 19 (chiếm 86,4%); Cao đẳng 0 (chiếm 0%); Trung cấp 02 (chiếm 9,1%). Trong đó, 02/ CBQL đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (đạt 100%); 17/17 giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo (đạt 100%).

Tỉ lệ đảng viên trong tập thể: 13 đồng chí đạt tỉ lệ 56,5 %.

TT	Đội ngũ	Tổng số	Nữ	Dân tộc TS	Trình độ đào tạo				Lý luận chính trị			Đảng viên
					TC	CD	ĐH	SĐH	SC	TC	CC	
1	CBQL	2	1	0	0	0	1	1	0	2	0	2
2	Giáo viên	17	12	3	0	0	17	0	0	0	0	10
	Môn chung	14	11	2			14					9
	GDTC	1					1					1
	Âm nhạc											
	Mĩ thuật											
	Anh văn	1	1				1					
	Tin học											
	GV TPTĐ	1		1			1					
3	Nhân viên	3	3	0	2	0	1	0	0	0	0	1

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú.

Năm học 2025 - 2026, trường Tiểu học Y Jut có 03 khối phòng với tổng 18 phòng các loại. Trong đó, phòng kiên cố là 15 phòng (83,3%); phòng bán kiên cố là 03 phòng (16,7%). Được bố trí sử dụng hiệu quả với 10 phòng lớp học; 01 phòng tin học; 01 phòng Thư viện - Thiết bị - Phòng đọc; 01 phòng GDTC; 01 Văn phòng; 01 Phòng Truyền thống và HĐ Đội; 02 phòng HT, PHT; 01 phòng văn thư – Kế

toán; 01 phòng Y tế và 01 phòng kho, lưu trữ. (Hiện thiếu các phòng học bộ môn (do chưa có trang thiết bị đi kèm).

Sân chơi, bãi tập được xây dựng bảo đảm đủ về diện tích, an toàn cho học sinh học tập và vui chơi; thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình dạy học hiện nay, 100% phòng học đảm bảo về bàn ghế, bảng, tủ, điện quạt cơ bản đảm bảo điều kiện học tập tối thiểu của học sinh. Hiện mới 02/10 phòng học có tivi, thiết bị thiếu khó khăn cho nhiệm vụ đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học của giáo viên.

Hệ thống cổng, tường rào kiên cố, đảm bảo đúng quy định. Công trình vệ sinh gồm 02 khu đảm bảo cho GV và HS; cho nam và nữ riêng. Tuy nhiên 01 khu vệ sinh xuống cấp cần sửa chữa đảm bảo.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 – 2026

Chủ đề năm học: “*Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển*”.

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) từ lớp 1 đến lớp 5.

Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới đánh giá học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục tham mưu cho UBND xã Cư Jut đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng tốt cho hoạt động dạy và học trong nhà trường, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục; trong đó tập trung tham mưu các thiết bị hỗ trợ giảng dạy ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Nghiên cứu văn bản, cách làm để huy động các nguồn lực từ phụ huynh học sinh, các mạnh thường quân trang bị hệ thống trang thiết bị dạy học.

Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện, kịp thời động viên, hỗ trợ, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1 Chất lượng giáo dục

- Phần đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu sau:
 - + Hoàn thành xuất sắc: 25% trở lên;
 - + Hoàn thành tốt: 22% trở lên;
 - + Hoàn thành: 45% trở lên;
 - + Chưa HT dưới: lớp 1: dưới 12%. Lớp 2, lớp 3 và lớp 4: dưới 3%;
- Đối với lớp 5: Học sinh HTCTTH đạt 100% trở lên.
- 100% học sinh được đánh giá toàn diện về năng lực, phẩm chất, chú trọng việc đánh giá các năng lực đặc thù.

- Phần đầu nâng tỷ lệ học sinh toàn trường HTCT lớp học đạt 96% trở lên (gồm cả học sinh kiểm tra lại sau bồi dưỡng trong hè); chưa hoàn thành dưới 4%. Riêng đối với lớp 1, học sinh HTCT lớp học đạt từ 88% trở lên; chưa hoàn thành dưới 12%.

2.2. Đánh giá, xếp loại cuối năm đối với viên chức, người lao động

- Đối với cá nhân: 23/23 cá nhân được đánh giá hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.
- ĐTNTPHCM: Liên đội HTXS NV.
- Đối với tập thể: Tập thể xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.3. Thi đua khen thưởng

- Học sinh: Học sinh được khen thưởng cuối năm học đạt từ 40% trở lên; khen đột xuất nếu học sinh có thành tích nổi bật trong các phong trào.
- Đối với CB, GV, NV: tối thiểu 70% viên chức – người lao động được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến; 03 đ/c trở lên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Đối với tập thể: Tập thể đạt Tập thể Lao động tiên tiến.

2.4. Tham gia các phong trào dành cho giáo viên và học sinh:

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các Hội thi, sân chơi học tập cho học sinh do cấp trên tổ chức.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Phụ lục 1.1 kèm theo)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

a) Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(Phụ lục 1.2 kèm theo)

b) Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

(Phụ lục 1.3 kèm theo)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 và kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Ngày tựu trường: Tựu trường sớm nhất từ ngày 25/8/2025.

- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2025.

- Học kỳ I: Kể từ ngày 08/9/2025 và kết thúc học kỳ I trước ngày 18/01/2026. (gồm 18 tuần thực học).

- Học kỳ II: hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026. (gồm 17 tuần thực học);

- Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút; 09 buổi/tuần. Đảm bảo thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tham gia một cách phù hợp, không gây quá tải cho học sinh. Các hoạt động chuyên môn, nhiệm vụ khác của giáo viên tập trung vào buổi chiều cuối mỗi tuần.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, xây dựng nhân cách và trách nhiệm công dân.

- Thời gian học trong ngày:

Thời gian			Hoạt động
	Tiết	Thời gian	
Buổi sáng		7h00 – 7h15	- Múa hát sân trường; - Sinh hoạt 15 phút đầu giờ
	1	7h15 – 7h50	Học theo TKB
	2	7h55 – 8h30	Học theo TKB
	3	8h35 – 9h10	Học theo TKB
		9h10 – 9h30	Ra chơi
	4	9h35 – 10h10	Học theo TKB
Buổi chiều		13h50 – 14h00	Ổn định nề nếp đầu giờ
	1	14h00 – 14h35	Học theo TKB
	2	14h40 – 15h15	Học theo TKB
		15h15 – 15h35	Ra chơi
	3	15h35 – 16h10	Học theo TKB

- Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 cụ thể đối với từng khối lớp như sau:

(Phụ lục 1.4 kèm theo)

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học định kỳ.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch tổ chuyên môn phù hợp điều kiện địa phương.
- Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo thông tư 27/2020, áp dụng học bạ điện tử.
- Nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh, Tin học, xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh trong nhà trường.

2. Đổi mới phương pháp dạy học

- Khuyến khích dạy học tích cực: thảo luận nhóm, dạy học dự án, dạy học phân hóa.
- Tổ chức 02 chuyên đề đổi mới phương pháp/năm học cấp trường.
- Tăng cường hoạt động trải nghiệm theo chủ đề: tham quan, học ngoài lớp, gắn kiến thức với thực tiễn.
- Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống vào bài học.

3. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Đối với nhà trường, đẩy mạnh việc quản lý ứng dụng CNTT; làm việc với nhà cung cấp, tập trung đưa dữ liệu dần lên môi trường số theo tinh thần của các văn bản Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng, tạo sự liên thông thông suốt số liệu. Hạn chế sử dụng các văn bản giấy trường hợp không cần thiết.
- 100% giáo viên sử dụng hồ sơ điện tử và học bạ điện tử. Soạn giảng, tham gia giảng dạy ứng dụng CNTT trong các tiết học. Từng bước phổ cập công nghệ trong hoạt động dạy học.
- Tổ chức ít nhất 02 buổi tập huấn CNTT/năm cho giáo viên.
- Xây dựng thư viện số và kho học liệu điện tử dùng chung; khuyến khích học sinh đọc sách, tra cứu trên phần mềm thư viện số.
- Kết hợp dạy học trực tuyến khi cần thiết (giao bài tập bồi dưỡng, hỗ trợ học sinh học tập ở nhà,...).

4. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn

- Rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, bảo đảm an toàn PCCC, điện nước, thiết bị dạy học. Tổ chức chuyên đề giáo dục an toàn giao thông, an toàn mạng, phòng chống xâm hại. Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, đảm bảo công tác y tế học đường.
- Phối hợp với phụ huynh và chính quyền địa phương trong quản lý, bảo vệ học sinh. Triển khai văn hóa ứng xử thân thiện, tôn trọng, lắng nghe trong nhà trường.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

Trình Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026 trước khi triển khai thực hiện.

Triển khai đầy đủ nội dung kế hoạch đến toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường; Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng.

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Hướng dẫn thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cấp trường; tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định phân công.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);

Trình hiệu trưởng nhà trường phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp;

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm theo chủ đề.

Phát động, tổ chức các phong trào thi đua của Liên đội, các Chi đội và Sao Nhi đồng;

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, xây dựng Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được hiệu trưởng và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, học kỳ, tháng, chủ đề, tuần);

Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu chung của toàn trường; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường và phù hợp với tình hình học sinh của lớp học.

Trình tổ trưởng, hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch; chủ động điều chỉnh kế hoạch sau khi thống nhất với tổ trưởng tổ chuyên.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Xây dựng kế hoạch dạy học môn học được phân công giảng dạy; thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ; phát hiện, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phong trào môn học, bồi dưỡng học sinh năng khiếu bộ môn mình phụ trách.

Thường xuyên nghiên cứu tài liệu, học liệu phục vụ công tác chuyên môn; rà soát các nội dung bài dạy (có thể điều chỉnh nội dung bài dạy để phù hợp với đối tượng học sinh).

7. Nhân viên thư viện-thiết bị

Xây dựng các kế hoạch hoạt động của thư viện, lịch mở cửa thư viện đảm bảo thuận lợi cho bạn đọc đến với thư viện; đăng ký triển khai phong trào đọc sách thường xuyên tại thư viện (ít nhất mỗi tuần một tiết đọc sách tập trung), có đánh giá phong trào.

Quản lý, sắp xếp sách, truyện, tài liệu trong thư viện khoa học, gọn gàng.

Phối hợp với các tổ chuyên môn tham mưu cho hiệu trưởng nhà trường về việc bổ sung các sách, truyện phục vụ bạn đọc.

Quản lý, sắp xếp thiết bị khoa học, gọn gàng; tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên khi có nhu cầu sử dụng thiết bị; phối hợp với các tổ chuyên môn rà soát lập danh mục mua sắm bổ sung thiết bị dạy học còn thiếu theo nhu cầu.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Y Jut. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nhiệm vụ mới sẽ có điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Trang Website nhà trường;
- Phòng VHXH xã Cư Jut (B/c);
- Chi bộ (Lãnh đạo);
- HĐ trường (Phê duyệt, giám sát);
- HT, PHT (Chỉ đạo);
- TCM; GV (Thực hiện);
- Lưu: VT, HSNT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Việt Ánh

